

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu.

- Tên gói thầu: Gói số 3 Thi công xây dựng và cung cấp, lắp đặt thiết bị
- Tên dự án: Xây dựng trụ sở làm việc Phòng giao dịch số 5 Ngân hàng hợp tác Chi nhánh Thanh Hóa
- Chủ đầu tư: Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam – Chi nhánh Thanh Hóa
- Địa điểm xây dựng: Số 594 đường Bà Triệu, xã Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa;
- Quy mô: Xây mới nhà 02 tầng + 01 tum với diện tích xây dựng 165m² (tương ứng với mật độ xây dựng khoảng 45%), trong đó tầng 1 gồm khu giao dịch, kho tiền, phòng họp kết hợp tiếp khách, khu vệ sinh, thang bộ; tầng 2 gồm phòng làm việc Trưởng phòng, phòng kho, khu vệ sinh; tầng tum bố trí phòng bếp rộng 34m²; diện tích đất còn lại làm các hạng mục phụ trợ gồm thang thoát hiểm phòng cháy chữa cháy, sân vườn, cổng, tường rào, khu để xe, khu đặt máy phát điện.

2. Thời hạn hoàn thành: 200 ngày

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện: 200 ngày

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

a. Vật tư vật liệu (mới 100%, chưa qua sử dụng)

TT	Tên vật tư vật liệu
1.	Bể inox 3m3
2.	Cáp mạng CAT6
3.	Cát các loại
4.	Cầu chì 2A
5.	Cọc chống sét
6.	Côn nhựa các loại
7.	Côn u.PVC các loại
8.	Công tắc lắp âm tường (hạt + mặt + đế) các loại
9.	Cu/PVC các loại
10.	Cu/XLPE/PVC các loại
11.	Cút nhựa các loại
12.	Cút u.PVC các loại
13.	Chậu rửa inox 2 ngăn 1 vòi + xiphong
14.	Chậu rửa loại 1 vòi
15.	Chậu tiểu nam + nút xả tiểu
16.	Chậu xí bệt
17.	Dây đồng trần M70
18.	Dung dịch chống thấm Sika
19.	Dung dịch chống thấm
20.	Đá 1x2

21.	Đá 4x6
22.	Đá 4x6
23.	Đá granit tự nhiên
24.	Đèn Downlight Led âm trần D110, 12W
25.	Đèn Led gắn tường, 220V-12W
26.	Đèn Led Panel âm trần 300x600mm, 50W
27.	Đèn Led Panel âm trần 600x600mm, 40W
28.	Đèn Led trang trí gắn tường cầu thang, 220V-12W
29.	Đèn ốp trần D230mm, bóng Led, , 220V-12W
30.	Đèn tín hiệu báo pha 220V/2A
31.	Đèn Tube Led 1 bóng 1200mm, 18W
32.	Đèn Tuýp Led chống nổ kho tiền 1200mm, 18W,
33.	Gạch đất sét nung 6,5x10,5x22
34.	gạch đỏ 400x400
35.	Gạch không nung 6,5x10,5x22
36.	Gạch lát Granite nhám giả bê tông 400x400mm
37.	Gạch lát kích thước 300x600mm chống trơn Ceramic
38.	Gạch lát kích thước 800x800mm Ceramic
39.	Gạch ốp tiết diện 100x800mm
40.	Gạch ốp tiết diện Ceramic 300x600mm
41.	Gạch thẻ 60x240
42.	Gương soi
43.	Giáo thép
44.	Hộp đựng giấy vệ sinh
45.	Kim thu sét dài 1,4m
46.	Măng sông D20
47.	Măng sông D25
48.	MCB các loại
49.	Ổ cắm các loại
50.	ống cách nhiệt xốp các loại
51.	Ống đồng các loại
52.	Ống luồn dây PVC D32mm
53.	Ống luồn dây PVC D40mm
54.	Ống nhựa miệng bát D100mm L=6m
55.	Ống nhựa miệng bát các loại
56.	Ống nhựa PPR các loại
57.	Ống nhựa PVC các loại
58.	Phễu thu D100mm
59.	Quạt thông gió gắn trần lưu lượng Q=250m ³ /h, 220V-30W
60.	Sơn lót
61.	Sơn lót nội thất
62.	Sơn lót ngoại thất
63.	Sơn lót sắt thép
64.	Sơn phủ nội thất
65.	Sơn phủ ngoại thất
66.	Sơn phủ sắt thép

67.	Tấm thạch cao khung xương nổi
68.	Tê các loại
69.	Tiếp địa Cu/PVC các loại
70.	Tủ điện chứa 10 Modul
71.	Tủ điện, Tủ điện vỏ tôn dày 1.5mm, kt: 400x600x200mm, sơn tĩnh điện:
72.	Tủ điện các loại
73.	Thép hình
74.	Thép tấm
75.	Thép tròn
76.	Thép tròn $D \leq 10\text{mm}$
77.	Thép tròn $D \leq 18\text{mm}$
78.	Thép tròn $D > 10\text{mm}$
79.	Thép tròn $D > 18\text{mm}$
80.	Thi công vách bằng tấm thạch cao 2 mặt
81.	Thoát sàn inox D76 (ngăn mùi)
82.	trần phẳng bằng tấm thạch cao chống ẩm khu vệ sinh
83.	Trần thạch cao khung xương chìm
84.	Van 1 chiều các loại
85.	Van khóa các loại
86.	Van xả khí D40
87.	Van xả khí tự động D25
88.	Vòi rửa
89.	Vòi rửa 1 vòi
90.	Vòi rửa bát
91.	Xi măng PCB30
92.	Xi măng PCB40
93.	Tôn múi chiều dài bất kỳ, dày 0.4mm
94.	Dây điện 2x1.0mm ² chống nhiễu, chống cháy
95.	Dây điện 2x1.5mm
96.	Dây điện 2x1.5mm ² chống cháy
97.	Đèn chỉ dẫn thoát nạn không có mũi tên chỉ hướng thời gian chiếu sáng khi dùng pin hoặc ắc quy ít nhất được 2 h
98.	Đèn chiếu sáng sự cố thời gian chiếu sáng khi dùng pin hoặc ắc quy ít nhất được 2h
99.	Đế đầu báo cháy và đầu báo khói thường
100.	Đế đầu báo cháy và đầu báo nhiệt thường
101.	Hộp đấu nối kỹ thuật 110x110x50
102.	Hộp đấu nối kỹ thuật 160x160x50
103.	Lắp đặt aptomat loại 1 pha, 10A
104.	Module địa chỉ điều khiển chuông báo cháy
105.	Nút ấn báo cháy thường

b. Thiết bị (mới 100%, chưa qua sử dụng)

TT	Tên thiết bị	Thông số kỹ thuật
1.	Điều hòa âm trần 24.000BTU 1 chiều inverter	<ul style="list-style-type: none"> - Nguồn Điện: 1 pha, 220V - 240V / 50Hz, 220 - 230V / 60Hz - Công Suất làm lạnh: 7.1kW ~ 24.200BTU - Công suất điện tiêu thụ: 2.04 kW - CSPF: 5.51 - Kích thước giàn lạnh: 256x840x840mm - Kích thước giàn nóng: 595x845x300mm - Công suất điện tiêu thụ: 2.04 Kw - Môi chất lạnh: R32
2.	Điều hòa âm trần 18.000BTU 1 chiều inverter	<ul style="list-style-type: none"> - Nguồn Điện: 1 pha, 220V - 240V / 50Hz, 220 - 230V / 60Hz - Công Suất làm lạnh: 5.0kW ~ 17.100BTU - Công suất điện tiêu thụ: 1.36 kW - CSPF: 5.71 - Kích thước giàn lạnh: 256x840x840mm - Kích thước giàn nóng: 595x845x300mm - Môi chất lạnh: R32
3.	Điều hòa 12000 BTU 1 chiều inverter	<ul style="list-style-type: none"> - Nguồn điện: 1 pha, 220V - 240V / 50Hz, 220 - 230V / 60Hz - Công suất: 3.6 kW ~ 12.300 BTU - Dòng điện hoạt động định mức: 5.8A - Điện năng tiêu thụ: 1.24 Kw - CSPF: 5.40 - Kích thước giàn lạnh: 291x775x242mm - Kích thước giàn nóng: 550x675x284mm - Môi chất lạnh: R32
4.	Điều hòa 18000 BTU 1 chiều inverter	<ul style="list-style-type: none"> - Nguồn điện: 1 pha, 220V - 240V / 50Hz, 220 - 230V / 60Hz - Công suất: 5.3 kW ~ 18.100 BTU - Dòng điện hoạt động định mức: 8.7A - Điện năng tiêu thụ: 1.85 Kw - CSPF: 5.20 - Kích thước giàn lạnh: 291x775x242mm - Kích thước giàn nóng: 550x675x284mm - Môi chất lạnh: R32
5.	MÀN HÌNH TI VI QUAN SÁT Smart Tivi	<ul style="list-style-type: none"> - Loại Tivi: QNED - Kích thước màn hình: 55 inch - Độ phân giải: 4K - Nguồn điện áp: 100V - 240V/50Hz - 60Hz - Công suất: 140W - Chất liệu: Chân đế (Vỏ nhựa lõi kim loại), Viên tivi (Nhựa)
6.	Tủ trung tâm 05 Loop (30 thiết bị/loop)	<ul style="list-style-type: none"> - Tủ báo cháy 30 zone bao gồm acquy. - Nguồn điện cung cấp: 110/220VAC 50/60Hz. - Acquy dự phòng: 24VDC - Nguồn sạc: 26.4VDC - 450mA - Điện trở ngoài của mạch: <50Ω - Điện trở cuối đường dây: 10KΩ - Chất liệu: Thép sơn tĩnh điện. - Còi trên tủ: >85dB. - Kích thước: 260 x 330 x 96 mm

IV. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ được đính kèm cùng thông báo mời thầu